

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 801 /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 3 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2025

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN ngày 27/12/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh của tỉnh Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên;

Thực hiện Thông báo số 22/TB-UBND ngày 07/3/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc thông báo kết luận của đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại buổi làm việc về triển khai các giải pháp đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử và kinh tế số trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 11/TTr-KHCN ngày 17/3/2025.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt bổ sung danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2025 gồm 01 nhiệm vụ thực hiện theo phương thức tuyển chọn.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn, thực hiện việc tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ; thành lập Hội đồng Tư vấn Khoa học và công nghệ tỉnh xét duyệt nhiệm vụ; phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Khu vực VII, thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Tao*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
  - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (b/c);
  - LĐVP UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, KGVX.
- Trungdt.QĐ28/T3 *\**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Nguyễn Thanh Bình**



**Phụ lục**

**Bổ sung danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2025**

(Kèm theo Quyết định số 801/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh)

STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian/Phương thức thực hiện	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến kinh phí hỗ trợ từ NSNN (triệu đồng)	Loại hình nhiệm vụ
1	<b>Đề tài:</b> Nghiên cứu đánh giá tình hình kinh tế số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2020-2024, 06 tháng đầu năm 2025 và đề xuất giải pháp phát triển kinh tế số của tỉnh đến năm 2030.	- Thời gian: 12 tháng. - Phương thức thực hiện: Tuyển chọn	<b>Mục tiêu chung</b> Đánh giá tình hình kinh tế số của tỉnh giai đoạn 2020-2024, 06 tháng đầu năm 2025 và đề xuất giải pháp phát triển kinh tế số của tỉnh đến năm 2030. <b>Mục tiêu cụ thể</b> - Đánh giá thực trạng phát triển kinh tế số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2020-2025. - Xây dựng báo cáo đánh giá kinh tế số tỉnh Thái Nguyên năm 2024, 06 tháng đầu năm 2025 và làm cơ sở cho xây dựng báo cáo thường niên các năm tiếp theo. - Đề xuất giải pháp phát triển kinh tế số tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030.	- Báo cáo nghiên cứu cơ sở lý luận, thực tiễn và kinh nghiệm trong nước, quốc tế về kinh tế số và phát triển kinh tế số; Tổng quan cơ sở lý luận về kinh tế số; Tổng hợp các chỉ tiêu và phương pháp đo lường kinh tế số cho địa phương cấp tỉnh; Vai trò, tầm quan trọng và tỷ lệ đóng góp của kinh tế số đối với phát triển kinh tế; Xác định và luận giải các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển kinh tế số; Nghiên cứu các bài học kinh nghiệm về phát triển kinh tế số ở một số quốc gia trên thế giới và một số tỉnh trong nước, rút ra bài học đối với tỉnh Thái Nguyên. - Báo cáo đánh giá thực trạng, các nhân tố ảnh hưởng và tiềm năng phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. - Báo cáo bộ cơ sở dữ liệu về tình hình phát triển kinh tế số của tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2020-2024 và 6 tháng đầu năm 2025, cụ thể gồm: + Tỷ trọng kinh tế số trong GDP của tỉnh trong giai đoạn 2020-2024 và từng năm, 06 tháng đầu năm 2025. + Các thể chế, quy định của tỉnh Thái Nguyên cho phát triển kinh tế số. + Phân tích đánh giá hạ tầng kinh tế số: Khu công	1.200	Đề tài nghiên cứu Khoa học xã hội nhân văn

STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian/Phương thức thực hiện	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến kinh phí hỗ trợ từ NSNN (triệu đồng)	Loại hình nhiệm vụ
				nghiệp thông tin tập trung; Trung tâm dữ liệu; các Trung tâm tính toán; ... + Nhân lực hỗ trợ phát triển kinh tế số. + Tình hình phát triển công nghiệp thông tin và dịch vụ viễn thông. + Phân tích, đánh giá thực trạng và phân tích sâu từng lĩnh vực kinh tế số của tỉnh Thái Nguyên. - Xây dựng bộ chỉ tiêu đánh giá kinh tế số của tỉnh gồm: Tỷ lệ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số, tỷ lệ doanh nghiệp thương mại điện tử, tỷ lệ ứng dụng AI, tỷ trọng doanh thu kinh tế số trong GRDP của tỉnh, chỉ số năng lực số của nhân lực, mức độ phát triển hạ tầng số. - Dự báo xu hướng phát triển kinh tế số tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030. - Đề xuất hệ thống giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế số tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030: Giải pháp phát triển hạ tầng số; Giải pháp mức độ phổ cập phương tiện số; Giải pháp mức độ phổ cập dịch vụ trực tuyến; Giải pháp nguồn nhân lực phát triển kinh tế số; Giải pháp phát triển kinh tế số một số ngành, lĩnh vực; Giải pháp nâng cao đóng góp của kinh tế số đến GRDP của tỉnh.		

**Ghi chú:** Tổng kinh phí hỗ trợ từ Ngân sách Nhà nước là số kinh phí dự kiến. Kinh phí được xác định cụ thể sau khi được Hội đồng tư vấn tuyển chọn đối với từng nhiệm vụ KH&CN xác định được nội dung chi tiết cần thực hiện và được tổ thẩm định kinh phí thẩm định theo đúng các quy định hiện hành.